

Bản án số: 31/2018/HS-ST

Ngày: 08-5-2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 2 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đoàn Nam Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Chi.

2. Bà Nguyễn Thị Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Thực - Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 2.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 2, số 1400 đường Đồng Văn Cống, phường Thạnh Mỹ Lợi, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 78/2017/HSST ngày 26 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2018/QĐXXST - HS ngày 17 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Minh V, giới tính: Nam; sinh năm: 1989; tại: Tỉnh Trà Vinh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp PH, xã BP, huyện CL, tỉnh Trà Vinh; chỗ ở: Không ổn định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 05/12; nghề nghiệp: Lái xe; con ông Phạm Văn T, sinh năm 1954 và bà Trần Thị M, sinh năm 1953; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 20/6/2017 đến nay, có mặt tại phiên Tòa.

*** Người bị hại:**

1/ Anh Trần Đình H, sinh năm: 1987 (đã chết).

Địa chỉ: Thôn TM, xã HP, huyện SD, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện hợp pháp cho anh Hào: Chị Trần Hải Y, sinh năm 1989 (là vợ của anh H), ông Trần Văn C và bà Đỗ Thị T (là cha mẹ ruột của anh Hào).

Địa chỉ: Thôn TM, xã NH, huyện LN tỉnh Hà Nam (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của ông C, bà T, chị Y: Anh Trần Đức H, sinh năm: 1981.

Địa chỉ: Chung cư HBC, phường HBC, quận TD, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

**** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:***

1. Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại TLG: Do ông Phạm Nam G là đại diện theo pháp luật. Có ông Huỳnh Hữu P là đại diện theo ủy quyền.

Trụ sở: đường NVL, Phường M, quận GV, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2. Ông Lê Hồng T; sinh năm: 1963

Địa chỉ: đường NBK, phường ĐK, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

3. Anh Trương Trọng T; sinh năm: 1983

Địa chỉ: đường PĐ, Phường M, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

4. Anh Phạm Việt L; sinh năm: 1970

Địa chỉ: đường NVL, phường TTT, Quận O, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14h40 ngày 19/6/2017, Phạm Minh V điều khiển xe ô tô biển số 51D-045.04 lưu thông trên đường Võ Chí Công hướng từ Quận 9 về cầu Mỹ Thủy, Quận 2. Khi V điều khiển xe đến vòng xoay Mỹ Thủy lúc này đèn tín hiệu giao thông ở chế độ đèn đỏ nên V cho xe dừng lại. Sau khi hết tín hiệu đèn đỏ, V cho xe chuyển hướng rẽ phải về cầu Mỹ Thủy. Do chạy nhanh, kém quan sát để phía trước đầu xe ô tô va đụng vào phía sau xe mô tô biển số 55Y5-3035 do anh Trần Đình H điều khiển đang lưu thông phía trước cùng chiều làm anh H bị ép văng vào lề phải, xe mô tô bị cuốn vào gầm xe ô tô. Lúc này, V cũng chưa biết có tai nạn xảy ra nên tiếp tục điều khiển xe chạy được gần 100 mét (đốc lên cầu Mỹ Thủy) thì xe mô tô văng ra khỏi gầm xe, đồng thời làm xe ô tô nảy lên. Khi nghe có tiếng va chạm, V cho xe dừng lại, quan sát kính chiếu hậu hai bên phát hiện phía sau xe ô tô của mình có xe mô tô ngã ra đường. Biết có xảy ra tai nạn với xe mô tô trên, V cố ý điều khiển xe ô tô bỏ chạy rời khỏi hiện trường. Trong thời gian này, đồng chí Trần Công Bằng là cán bộ thuộc Đội Cảnh sát giao thông Cát Lái phát hiện xe gây tai nạn bỏ chạy nên tiến hành truy đuổi khoảng 02km. Khi đến cột đèn số T2/12A đường Đồng Văn Cống, phường Thạnh Mỹ Lợi, Quận 2 thì V mới cho xe dừng lại, anh Bằng chở V về Công an phường Cát Lái bàn giao.

Hậu quả sau tai nạn: Anh Trần Đình H được đưa đi cấp cứu nhưng chết trước khi nhập viện. Theo kết luận giám định pháp y về tử thi số 782/TT.17 ngày 14/7/2017 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận nguyên nhân chết do đa chấn thương.

Vật chứng của vụ án: 01 (một) xe ô tô biển số 51D-045.04, 01 (một) xe mô tô biển số 55Y5-3035. Kết quả xác minh xe mô tô biển số 55Y5-3035 do anh Lương Chí H trú tại ấp PH, xã PHĐ, huyện CC, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2 đã trả lại chiếc xe trên cho anh Lương Chí H.

Đối với xe ô tô biển số 51D-045.04 do Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại TLG, địa chỉ: đường NVL, Phường M, quận GV, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2 đã trả lại chiếc xe trên cho ông Huỳnh Hữu P là người đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại TLG.

Đối với vật chứng của vụ án chưa xử lý gồm: 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C số 702144 tên Phạm Minh V và 01 đĩa DVD ghi hình lại vụ tai nạn giao thông xảy ra vào ngày 19/6/2017 chuyển Tòa xử lý.

Hiện trường thứ nhất: Hiện trường còn lại xe mô tô biển số 55Y5-3035, người điều khiển xe mô tô được người dân đưa đi cấp cứu. Xe ô tô tham gia giao thông gây tai nạn với xe mô tô rời khỏi hiện trường.

-Về hiện trạng của đoạn đường nơi xảy ra tai nạn: Nơi xảy ra tai nạn là Vòng xoay Mỹ Thủy, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, áp dụng cho xe đi theo vòng xuyên.

-1/2 đường Võ Chí Công theo hướng lưu thông từ cầu Bà Cua về vòng xoay rộng 10,40 mét.

- Đường Nguyễn Thị Định hướng lưu thông từ vòng xoay về Cầu Mỹ Thủy được chia thành ba làn đường theo chiều lưu thông, làn bên phải trong cùng (hướng vào bờ sông Mỹ Thủy) rộng 3,80 mét, làn xe máy rộng 2,00 mét, làn xe ô tô rộng 7,00 mét.

Hiện trường thứ hai: Sau khi xảy ra tai nạn xe ô tô biển số 51D-045.04 bỏ chạy khỏi hiện trường bị Cán bộ Đội Cảnh sát giao thông Cát Lái đuổi theo giữ lại.

-Về hiện trạng của đoạn đường: Xe dừng ở đoạn đường thẳng được trải nhựa bằng phẳng, áp dụng cho xe lưu thông một chiều, hướng từ Cầu Mỹ Thủy về Cầu Giồng Ông Tố và được chia làm ba làn đường lần lượt từ phải qua trái là 2,60. 3,90 và 3,30 mét.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Huỳnh Hữu P đã được Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại TLG ủy quyền đứng ra bồi thường cho gia đình anh Trần Đình H số tiền 270.000.000 triệu đồng. Anh Trần Đức H thay mặt gia đình đã nhận đủ số tiền trên, cam kết không yêu cầu, thắc mắc, khiếu nại, kiện tụng gì về sau đối với Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại TLG. Anh Trần Đức H không yêu cầu lái xe ô tô Phạm Minh V và gia đình V bồi thường gì và không bồi nại cho V.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Đối với các kết luận giám định, bị cáo đồng ý và không có ý kiến gì khác. Bị cáo không khiếu

nại hay có ý kiến gì về các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án.

Tại Bản cáo trạng số 81/CTr-VKS ngày 23 tháng 10 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Phạm Minh V về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999, đã được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, luận tội và tranh luận:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu. Đây là vụ án “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” do Phạm Minh V điều khiển xe ô tô biển số 51D – 045.04 có giấy phép lái xe ô tô theo luật định. Tuy nhiên vào ngày 27/4/2017 V bị Thanh tra Sở Giao thông Vận tải Thành phố Hồ Chí Minh lập biên bản và tước quyền sử dụng giấy phép lái xe hạng C của V đến ngày 27/6/2017. Như vậy căn cứ theo điểm b, khoản 8, Điều 1. Chương I của Thông tư liên tịch số 09/2013/TTLT-BCA-BQP-BTP-VKSNDTC-TAND TC ngày 28/8/2013 thì V điều khiển xe trong thời gian bị tước giấy phép lái xe coi như không có giấy phép lái xe. Khi đến giao lộ chuyển hướng rẽ phải kém quan sát, chạy nhanh không đảm bảo an toàn, vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ gây tai nạn làm chết 01 người. Ngoài ra khi phát hiện xe ô tô do mình điều khiển gây tai nạn V không dừng xe mà cố tình bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm.

Do vậy hành vi của Phạm Minh V đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự, cần xử lý nghiêm minh.

Ngoài ra V khai trưa ngày 19/6/2017 trước khi điều khiển xe ô tô biển số 51D-045.04 có điện thoại xin anh Lê Hồng T để được lái xe đi chở đất và được anh Lê Hồng T đồng ý. Tuy nhiên Lê Hồng T không thừa nhận vì biết V đang bị tước quyền sử dụng giấy phép lái xe. Đồng thời, ngày xảy ra tai nạn lịch điều động chính của Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại TLG do anh Trương Trọng T phụ trách điều động chứ không phải Thanh. Quá trình điều tra cả Trọng T và Hồng T không thừa nhận việc mình điều xe cho V đi chở đất gây tai nạn. Do đó không đủ cơ sở để xử lý về tội “Điều động hoặc giao cho người không đủ điều kiện điều khiển các phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại Điều 205 Bộ luật Hình sự đối với Trương Trọng T, Lê Hồng T.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu nhân thân chưa có tiền án tiền sự, chủ xe là Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại TLG đã tích cực bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009, xử phạt bị cáo Phạm Minh V 04 đến 05 năm tù.

Bị cáo không tranh luận và nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi: Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Minh V thừa nhận: Mặc dù đang bị tước giấy phép lái xe nhưng bị cáo vẫn điều khiển xe ô tô biển số 51D – 045.04. Khi đến giao lộ chuyển hướng rẽ phải kém quan sát, chạy nhanh không đảm bảo an toàn, vi phạm khoản 2 Điều 15 luật Giao thông đường bộ gây tai nạn làm chết 01 người. Ngoài ra khi phát hiện xe ô tô do mình điều khiển gây tai nạn V không dừng xe mà có tình bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, bản kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Phạm Minh V phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999, đã được sửa đổi bổ sung năm 2009 như kết luận của Kiểm sát viên.

Đánh giá tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm an toàn giao thông công cộng, trật tự công cộng, làm thiệt hại về tính mạng của người bị hại, gây đau thương mất mát không gì có thể bù đắp được cho gia đình của nạn nhân, gây hoang mang cho người tham gia lưu thông bình thường trên đường. Do đó, cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Về tình tiết định khung tăng nặng hình phạt: Bị cáo V điều khiển xe trong tình trạng không có giấy phép lái xe theo qui định, gây tai nạn rồi bỏ chạy nên

bị xét xử với tình tiết định khung tăng nặng hình phạt được quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự khác.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo V đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, chủ xe ô tô đã tích cực bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại, do đó giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và xử phạt bị cáo với mức án thấp hơn mức án đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo, thể hiện tính nhân đạo của pháp chế xã hội chủ nghĩa.

Về xử lý vật chứng:

- 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C số 702144 tên Phạm Minh V có hạn sử dụng là đến ngày 26/11/2017 đến nay không còn giá trị và 01 đĩa DVD ghi hình lại vụ tai nạn giao thông xảy ra vào ngày 19/6/2017, xét đây là tang vật của vụ án nên tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại TLG đã bồi thường cho gia đình anh Trần Đình H số tiền 270.000.000 triệu đồng. Anh Trần Đức H thay mặt gia đình đã nhận đủ số tiền trên, cam kết không yêu cầu, thắc mắc, khiếu nại, kiện tụng gì về sau đối với Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại TLG. Anh Trần Đức H không yêu cầu Phạm Minh V và gia đình V bồi thường gì, do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Phạm Minh V phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

- Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999, đã được sửa đổi bổ sung năm 2009:

Xử phạt: Bị cáo Phạm Minh V 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/6/2017.

2. *Về án phí:* Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

3. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- PC53-Công an TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 2;
- Thi hành án Dân sự Quận 2;
- Công an Quận 2;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đoàn Nam Hà